

Số: 968/2025/QĐST-VHNGĐ Thành phố Thủ Đức, ngày 21 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212 và Điều 213, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 629/2025/HNST ngày 18 tháng 3 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- Ông Nguyễn Trần Hải E, sinh năm 1989.

Địa chỉ thường trú: 29A Lê Hồng Phong, Phường 4, Thành phố Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh.

Địa chỉ tạm trú: Số 82/37/15 đường số 2, khu phố 29, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Vũ Thị Thu U, sinh năm 1995.

Địa chỉ thường trú: Tổ Dân Phố Sơn Hà, thị trấn Đình Văn, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

Địa chỉ liên lạc: A1-16-26 Chung cư Sunview Town, đường Gò Dưa, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Ông Nguyễn Trần Hải E và bà Vũ Thị Thu U tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2020, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 4, Thành phố Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 7, ngày 30/01/2020. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa ông Nguyễn Trần Hải E và bà Vũ Thị Thu U là hợp pháp.

Trong thời gian chung sống, cuộc sống chung của vợ chồng hạnh phúc bình thường cho đến cuối năm 2023 thì vợ chồng phát sinh ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do tính tình hai bên không hợp nhau, bất đồng quan điểm

sống, bất đồng trong việc giáo dục con chung nên thường xuyên cãi vã nhau, không có tiếng nói chung, khiến cho cuộc sống chung không còn hạnh phúc. Ông E và bà U không còn chung sống với nhau từ tháng 4/2024 cho đến nay. Ông E, bà U xác định quan hệ hôn nhân của ông bà không thể duy trì, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông bà yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho ông bà là có cơ sở.

[2] Về nuôi con chung: Ông Nguyễn Trần Hải E và bà Vũ Thị Thu U có 01 con chung tên Nguyễn Vũ T, sinh ngày 09/6/2020. Hai bên thỏa thuận con chung tên Nguyễn Vũ T, sinh ngày 09/6/2020 sẽ do bà Vũ Thị Thu U trực tiếp nuôi dưỡng, ông Nguyễn Trần Hải E cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 7.000.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

[4] Về lệ phí hôn nhân và gia đình: 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) mỗi người phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí ông E, bà U đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0073631 ngày 18/3/2025 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 11 tháng 4 năm 2025, Tòa án lập Biên bản về việc hòa giải đoàn tụ không thành;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Trần Hải E và bà Vũ Thị Thu U thuận tình ly hôn;

Giấy chứng nhận kết hôn số 7, ngày 30/01/2020 do Ủy ban nhân dân Phường 4, Thành phố D tỉnh Lâm Đồng cấp cho ông Nguyễn Trần Hải E và bà Vũ Thị Thu U không còn giá trị pháp lý.

- Về nuôi con chung: Bà Vũ Thị Thu U là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Vũ Thiên Phúc, sinh ngày 09/6/2020, ông Nguyễn Trần Hải E cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 7.000.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở. Nếu lợi dụng việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có.
- Về nợ chung: Không có

2. Về lệ phí hôn nhân và gia đình: 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) mỗi người phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí ông U, bà E đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0073631 ngày 18/3/2025 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- Chi cục THADS Tp.Thủ Đức;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- VKSND Tp.Thủ Đức;
- Dương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đặng Công Hạnh